

Số: /KH-UBND Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ về quản lý dữ liệu y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/06/2018; Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023. Thực hiện Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/05/2025 của Chính phủ về quản lý dữ liệu y tế; Quyết định số 2038/QĐ-BYT ngày 23/06/2025 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế của Bộ Y tế. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/05/2025 của Chính phủ về quản lý dữ liệu y tế, kế hoạch này được áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung của Nghị định số 102/2025/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu y tế số.
- Đảm bảo dữ liệu y tế được cập nhật đầy đủ, chính xác, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chuyển đổi số y tế và phát triển kinh tế - xã hội.
- Tuân thủ nguyên tắc cơ sở dữ liệu tập trung của Thành phố và khung pháp lý từ Bộ Y tế.

2. Yêu cầu

- Triển khai nghiêm túc, đúng tiến độ, phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.
- Đảm bảo bảo mật, an toàn thông tin, tuân thủ quy định về dữ liệu cá nhân và an ninh mạng.
- Huy động hiệu quả nguồn lực, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nhân lực cho y tế số.

- Triển khai thu thập, cập nhật, tích hợp và khai thác cơ sở dữ liệu y tế theo yêu cầu và đặc tính dữ liệu. Đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu y tế phù hợp và lưu trữ ở hệ thống số hóa của Thành phố, hình thành đúng chuẩn dữ liệu số toàn Thành phố.

- Gắn kết chặt chẽ với Đề án 06, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia cùng các chương trình chuyển đổi số của Thành phố.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, phổ biến và tập huấn

- Tổ chức hội nghị phổ biến Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/05/2025 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung quản lý dữ liệu y tế tại Nghị định số 102/2025/NĐ-CP đến người dân và nhân viên y tế.

- Tổ chức các lớp tập huấn về thu thập, cập nhật, khai thác, bảo vệ dữ liệu y tế.

- Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - IV năm 2025.

2. Xây dựng, cập nhật và quản lý dữ liệu y tế

- Thực hiện xây dựng dữ liệu y tế trên cơ sở rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu hiện có.

- Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu y tế tập trung.

- Phân loại và mã hóa dữ liệu theo danh mục dữ liệu y tế do Bộ Y tế ban hành và hướng dẫn.

- Thiết lập cơ chế cập nhật liên tục, tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn, đảm bảo tất cả dữ liệu đều “đúng - đủ - sạch - sống - sâu - đồng bộ”.

- Thực hiện phân quyền truy cập dữ liệu, xác định rõ trách nhiệm truy cập, sử dụng dữ liệu của từng cơ quan, từng đơn vị, bộ phận, bảo mật và an toàn dữ liệu tuân thủ quy định.

- Lưu trữ dữ liệu y tế ở hệ thống số hóa của Thành phố đặt tại Trung tâm Dữ liệu chính.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, Trung tâm Dữ liệu chính Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng trang thiết bị CNTT ngành y tế.
- Đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu y tế với cơ sở dữ liệu dân cư và các hệ thống khác.

- Triển khai các giải pháp bảo mật, an toàn hệ thống dữ liệu y tế cấp Thành phố.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Công an Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Tăng cường chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu y tế

- Ứng dụng dữ liệu y tế trong điều hành, phòng chống dịch, quy hoạch y tế, giám sát dịch tễ, quản lý bệnh không lây nhiễm, sở sức khỏe điện tử...

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ quan BHXH, cơ quan hộ tịch, giáo dục và các cơ quan/đơn vị có tham gia sử dụng, khai thác.

- Kết nối với Cổng dữ liệu quốc gia theo sự chia sẻ, hướng dẫn của UBND Thành phố và quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Kết nối Hệ thống dữ liệu mở của Thành phố và cung cấp dữ liệu mở về y tế cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc quản lý dữ liệu y tế tại các đơn vị và các cơ sở y tế.

- Xử lý nghiêm các vi phạm về cập nhật, khai thác và bảo mật dữ liệu.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Thành phố, Công an Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất

Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, Thanh tra Thành phố, UBND các xã/phường, các cơ sở y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, chi sự nghiệp).

2. Kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp từ các đơn vị y tế.

3. Kinh phí từ dự án, hợp tác công tư, tài trợ, xã hội hóa, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai, định kỳ báo cáo UBND Thành phố tình hình triển khai kế hoạch, đề xuất điều chỉnh phù hợp thực tiễn.

- Thường trực tham mưu kế hoạch, hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát thực hiện tại các cơ sở y tế.

- Xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động cung cấp thông tin, báo cáo UBND Thành phố và phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan báo chí để chia sẻ thông tin về tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp, hỗ trợ việc triển khai các nội dung trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn các tiêu chuẩn về kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo đồng bộ với các nền tảng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Hỗ trợ kỹ thuật, đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật hệ thống.

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai dữ liệu y tế của Thành phố.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, thanh quyết toán kinh phí triển khai các nội dung của Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

- Thẩm định và tham mưu UBND Thành phố bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để đảm bảo triển khai hiệu quả kế hoạch, ưu tiên cho các nội dung đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT, phần mềm quản lý bệnh viện, các nền tảng số y tế, đào tạo nguồn nhân lực và công tác truyền thông.

- Phối hợp theo dõi, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tránh lãng phí, trùng lặp đầu tư.

4. Công an Thành phố

- Hỗ trợ, phối hợp Sở Y tế triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin tại: Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ); Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 14/04/2023 về việc ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước Thành phố.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống, các nền tảng, phần mềm lưu trữ, xử lý và truyền tải dữ liệu. Phối hợp xử lý các sự cố vi phạm an ninh mạng, tấn công hệ thống thông tin y tế (nếu có).

- Đề nghị Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an (C06) hỗ trợ triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế của Thành phố với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phục vụ xác thực thông tin công dân, đảm bảo tính chính xác khi sử dụng số định danh cá nhân trong quản lý các hệ thống, các nền tảng, phần mềm.

- Phối hợp Sở Y tế tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo mật dữ liệu y tế và thông tin cá nhân, đồng thời tăng cường rà soát, kiểm tra an toàn thông tin các thiết bị CNTT trước khi đưa vào sử dụng tại các cơ sở y tế.

5. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu y tế; bảo đảm dữ liệu được đồng bộ, liên thông giữa ngành y tế và ngành bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

- Tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố trong quá trình cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, cũng như các hoạt động nghiệp vụ liên quan.

- Đảm bảo bảo mật, an toàn thông tin khi chia sẻ và sử dụng dữ liệu y tế; tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và các quy định pháp luật hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân xã/phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương phù hợp với lộ trình chung của Bộ Y tế, Thành phố và điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Huy động, bố trí nguồn lực của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Các đ/c PBT Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VP Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- BHXH TPHN;
- UBND xã/phường;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà